TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 81/2023/QĐCNHGT-DS	*Giồng Trôm, ngày 18 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Phạm Thị Thanh T, ông Nguyễn Văn C, bà Bùi Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài tài sản và tranh chấp hụi đề ngày 06 tháng 11 năm 2023 của bà Phạm Thị Thanh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 11 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: Bà **Phạm Thị Thanh T**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: ấp Chợ, xã Mỹ Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

2. Người bị kiện: Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1968.

Bà **Bùi Thị H**, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: ấp Phụng Ngoại, xã Lương Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn C và bà Bùi Thị H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phạm Thị Thanh T số tiền 140.000.000 (một trăm bốn mươi) đồng.

Ghi nhận bà Phạm Thị Thanh T không yêu cầu tính lãi đối với số tiền này.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Đang